



SỔ TAY HỌC SINH

TRƯỜNG TH-THCS-THPT THÁI BÌNH DƯƠNG (IPS)



 **CAMBRIDGE**
International Education

Cambridge International School

 **CIS** MEMBER

Proud to deliver

**THE DUKE OF EDINBURGH'S
INTERNATIONAL AWARD**



YÊU THƯƠNG - TÔN TRỌNG - TRÁCH NHIỆM

NHỮNG ĐIỀU HỌC SINH IGC SCHOOL THỰC HÀNH

IGC SCHOOL
JUST DO IT



1

Chào hỏi mọi người,
một cách lễ phép
và lịch sự
Greet people
politely and properly



2

Nói cảm ơn bằng
sự chân thành
Say "thank you"
with sincerity



3

Nghiêm túc
xin lỗi và sửa lỗi
khi làm điều gì sai
Apologize properly
and
correct mistakes

4

Lắng nghe
tích cực khi
người khác nói
Active listening to
what others say



5

Nói sự thật và
trả lời các câu hỏi
rõ ràng, dễ nghe
Answer the
questions clearly and
tell the truth



6

Tôn trọng và
không xâm phạm
vào tài sản của
người khác
Respect and do
not intrude onto
others' property



7

Ưu tiên
đi thang bộ,
hạn chế sử dụng
thang máy
Use stairs, limit
use of elevators



8

Thực hiện đúng
đồng phục và
giữ đồng phục
sạch sẽ, gọn gàng
Wear uniform
and always keep
it clean and neat



9

Luôn giữ gìn,
sắp xếp vật dụng
cá nhân gọn gàng,
ngăn nắp
Always keep and
arrange your personal
items neatly

Ngồi đúng tư thế
và tập trung
tham gia vào
giờ học
Sit upright and
focus on the lessons



11

Tự ý thức trong giờ
bàn trú và vệ sinh
cá nhân
Be self-aware in the
boarding time and
personal hygiene



12

Luôn rửa tay
bằng xà phòng
trước và sau khi ăn,
sau khi đi vệ sinh
Always wash hands
with soap after eating,
as well as after using
restroom



13

Ăn uống đầy đủ,
đúng giờ và uống
nhiều nước
Eat well, properly,
and drink
enough water



14

Ngủ sớm,
thức dậy sớm và
thường xuyên
tập thể dục
Go to bed early, get
up early and exercise
regularly



15

Luôn quan tâm,
giúp đỡ mọi người
xung quanh
Always care and
help people around

Hòa đồng,
thân thiện với
bạn bè
Be sociable and
friendly with friends



17

Không nói xấu
người khác
Don't talk about
others behind
their back



18

Thường xuyên
vui chơi ngoài trời
Have regular
outdoor activities



MỤC LỤC

SỨ MỆNH	4
MỤC TIÊU GIÁO DỤC	4
GIÁ TRỊ CỐT LÕI	5
TẦM NHÌN CỦA NHÀ TRƯỞNG	5
PHẦN 1: CÁC LỘ TRÌNH HỌC TẬP	6
VÀ THỜI KHÓA BIỂU ĐIỂN HÌNH	7
PHẦN 2: QUYỀN VÀ NHIỆM VỤ CỦA HỌC SINH	8
Quyền của học sinh	
Nhiệm vụ của học sinh	
1. Chuyên cần	9
2. Tác phong	9
3. Học tập	9
4. Giao tiếp, ứng xử	9
5. Ý thức tiết kiệm, giữ gìn tài sản, trang thiết bị của Nhà trường	10
6. Thực hành biết ơn trong giờ ăn	11
PHẦN 3: CÁC QUY ĐỊNH	13
1. Sử dụng các thiết bị điện tử	13
2. Sử dụng thiết bị kết nối trực tuyến	13
3. Tài khoản trực tuyến Microsoft Teams	13
4. Sử dụng phòng chức năng và dịch vụ	14
5. Kiểm tra tập trung	18
6. Đi muộn và vắng học được chấp thuận	19
PHẦN 4: CÁC HƯỚNG DẪN	20
1. Học trực tuyến	20
2. Đồng phục	20
3. Dịch vụ xe đưa rước	20
4. Tủ cá nhân có khóa (locker)	21
5. Vật dụng cá nhân	21
PHẦN 5: NHỮNG HÀNH VI HỌC SINH IGC SCHOOL TRÁNH XA	22
PHẦN 6: ĐIỀU CHỈNH HÀNH VI HỌC SINH	23
1. Điều chỉnh hành vi bằng hệ thống điểm hành vi	23
2. Vi phạm quy chế kiểm tra	24
3. Các trường hợp khác	25
BÀI HÁT “THẮP SÁNG ƯỚC MƠ”	27
CÁC KÊNH THÔNG TIN CỦA TRƯỜNG	28

SỨ MỆNH

Kiến tạo môi trường học tập hạnh phúc cho các thế hệ công dân toàn cầu.

MỤC TIÊU GIÁO DỤC

GLOBAL CITIZEN

CÔNG DÂN TOÀN CẦU

Positive thinking

Tư duy tích cực

Critical thinking

Tư duy phản biện

Creative thinking

Tư duy sáng tạo

MINDSET
TƯ DUY

Maker

Nhà chế tác

Researcher

Nhà nghiên cứu

Social Work Practitioner

Nhà hoạt động xã hội

KNOWLEDGE
KIẾN THỨC

Self Awareness

Tự nhận thức

Self Management

Tự quản

Social Awareness

Nhận thức xã hội

Relationship Skills

Kỹ năng tạo mối quan hệ

Responsible Decision Making

Ra quyết định có trách nhiệm

SKILLS
KỸ NĂNG

LOVE

Yêu thương

RESPECT

Tôn trọng

ACCOUNTABILITY

Trách nhiệm

ATTITUDE
THÁI ĐỘ

GIÁ TRỊ CỐT LÕI



YÊU THƯƠNG
LOVE



TÔN TRỌNG
RESPECT



TRÁCH NHIỆM
ACCOUNTABILITY

YÊU THƯƠNG:

Chúng tôi tin rằng sự quan tâm, chia sẻ chính là nguồn gốc để tạo ra môi trường học tập và làm việc an toàn, tràn ngập tình yêu thương. Tình yêu thương tạo nên sức mạnh gắn kết, sự bao dung, kiên nhẫn và là nền tảng văn hóa tổ chức tốt đẹp.

TÔN TRỌNG:

Chúng tôi tin rằng tôn trọng bản thân và tôn trọng lẫn nhau, đi cùng với sự cam kết chính là điều kiện để có được môi trường học tập, hợp tác lành mạnh, bình đẳng. Nhờ đó, nền tảng tinh thần làm việc nhóm được phát huy vì sự phát triển bền vững của tổ chức.

TRÁCH NHIỆM:

Chúng tôi tin rằng tinh thần trách nhiệm đối với bản thân, với tổ chức và cộng đồng là một giá trị then chốt giúp chúng tôi tạo ra những thay đổi tích cực. Tinh thần trách nhiệm giúp chúng tôi trở thành những người sẵn sàng học hỏi, chủ động và sáng tạo để thực hiện những mục tiêu đã đặt ra.

TẦM NHÌN CỦA NHÀ TRƯỜNG

IPS kiến tạo lộ trình học tập cá nhân hóa với chương trình tích hợp Cambridge, môi trường chuẩn quốc tế và chất lượng giáo dục được kiểm chứng. Đồng hành cùng học sinh phát triển toàn diện, sẵn sàng chinh phục các Trường Đại học danh giá và cơ hội toàn cầu.



PHẦN 1: CÁC LỘ TRÌNH HỌC TẬP VÀ THỜI KHÓA BIỂU ĐIỂN HÌNH

Lộ trình học tập



CAMBRIDGE
International Education

Cambridge International School

	LỘ TRÌNH 1 ☆ Chương trình Quốc gia ☆ Chương trình quốc tế Cambridge (CAIE) <i>Học sinh đạt điều kiện đầu vào</i>	LỘ TRÌNH 2 ☆ Chương trình Quốc gia ☆ Chương trình tiếng Anh Cambridge nâng cao (ESL+)	LỘ TRÌNH 3 ☆ Chương trình Quốc gia ☆ Chương trình tiếng Anh Cambridge (ESL)
LỚP 11-12 	- Bằng tốt nghiệp THPT của Bộ GD&ĐT - Chứng chỉ Cambridge A/AS level - Năng lực tiếng Anh tương đương Chứng chỉ IELTS 7.0 - 7.5 - Chứng chỉ Tin học quốc tế MOS	- Bằng tốt nghiệp THPT của Bộ GD&ĐT - Năng lực tiếng Anh tương đương Chứng chỉ IELTS 6.5 - 7.0 - Chứng chỉ Tin học quốc tế MOS	- Bằng tốt nghiệp THPT của Bộ GD&ĐT - Năng lực tiếng Anh tương đương Chứng chỉ IELTS 6.0 - 6.5 - Chứng chỉ Tin học quốc tế MOS
LỚP 9-10 	- Hoàn thành Chương trình THCS của Bộ GD&ĐT - Chứng chỉ Cambridge IGCSE - Năng lực tiếng Anh tương đương Chứng chỉ IELTS 6.0 - 6.5	- Hoàn thành Chương trình THCS của Bộ GD&ĐT - Năng lực tiếng Anh tương đương Chứng chỉ IELTS 5.5 - 6.0	- Hoàn thành Chương trình THCS của Bộ GD&ĐT - Năng lực tiếng Anh tương đương Chứng chỉ IELTS 5.0 - 5.5
LỚP 6-8 	- Chương trình chuẩn của Bộ GD&ĐT - Chứng nhận hoàn thành Cambridge Lower Secondary Checkpoint - Năng lực tiếng Anh tương đương Chứng chỉ IELTS 5.0 - 5.5 - Chứng chỉ Tin học quốc tế IC3 GS6	- Chương trình chuẩn của Bộ GD&ĐT - Năng lực tiếng Anh tương đương Chứng chỉ IELTS 4.5 - 5.0 - Chứng chỉ Tin học quốc tế IC3 GS6	- Chương trình chuẩn của Bộ GD&ĐT - Năng lực tiếng Anh tương đương Chứng chỉ IELTS 4.0 - 4.5 - Chứng chỉ Tin học quốc tế IC3 GS6
LỚP 1-5 	- Hoàn thành Chương trình Tiểu học của Bộ GD&ĐT. - Chứng nhận hoàn thành Cambridge Primary Checkpoint - Chứng chỉ Tin học quốc tế IC3 Spark	- Hoàn thành Chương trình Tiểu học của Bộ GD&ĐT. - Năng lực tiếng Anh tương đương Chứng chỉ Cambridge Starters - Movers - Flyers - Chứng chỉ Tin học quốc tế IC3 Spark	- Hoàn thành Chương trình Tiểu học của Bộ GD&ĐT. - Năng lực tiếng Anh tương đương Chứng chỉ Cambridge Starters - Movers - Flyers - Chứng chỉ Tin học quốc tế IC3 Spark
PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY	- Tăng cường trải nghiệm, thực nghiệm, sáng tạo, ứng dụng các kỹ năng tự học trên nền tảng CNTT - Dạy học theo dự án, hoạt động trải nghiệm được chú trọng - Học sinh được đặt vào trung tâm của mọi hoạt động học tập		

*Các chứng chỉ trên được cấp khi học sinh đăng ký thi và đạt điều kiện cấp chứng chỉ của tổ chức tương ứng
 *Lộ trình chương trình Tiếng Anh đảm bảo nếu học sinh đạt yêu cầu đầu vào



THÔNG TIN CHUNG VỀ NĂM HỌC

Thời khóa biểu điển hình của một ngày - Khối Tiểu học

igc SCHOOL		TRƯỜNG TH-THCS-THPT THÁI BÌNH DƯƠNG (IPS)		THỜI GIAN BIỂU		TIỂU HỌC	
		THỨ	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
BUỔI SÁNG	07:00 - 07:30	☀️ ĂN SÁNG					
	07:30 - 07:45	📖 ĐỌC SÁCH					
	07:50 - 08:25		TIẾT 1		TIẾT 1		TIẾT 1
	08:25 - 09:00		TIẾT 1		TIẾT 1		TIẾT 1
	09:00 - 09:20	🍏 NGHỈ GIỮA GIỜ					
	09:20 - 09:55		TIẾT 3		TIẾT 3		TIẾT 3
	09:55 - 10:30		TIẾT 4		TIẾT 4		TIẾT 4
	10:35 - 11:10		TIẾT 5		TIẾT 5		TIẾT 5
	11:10 - 13:35	🍴 ĂN TRƯA - NGHỈ TRƯA					
	13:35 - 14:10		TIẾT 6		TIẾT 6		TIẾT 6
BUỔI CHIỀU	14:10 - 14:45		TIẾT 7		TIẾT 7		TIẾT 7
	14:45 - 15:05	🍏 NGHỈ GIỮA GIỜ - ĂN XE					
	15:05 - 15:40		TIẾT 8		TIẾT 8		TIẾT 8
	15:40 - 16:15		TIẾT 9		TIẾT 9		TIẾT 9
	16:30	🎓 CHƯƠNG TRÌNH SAU GIỜ HỌC (THEO ĐĂNG KÝ)					

Thời khóa biểu điển hình của một ngày - Khối THCS và THPT

igc SCHOOL		TRƯỜNG TH-THCS-THPT THÁI BÌNH DƯƠNG (IPS)		THỜI GIAN BIỂU		THCS THPT	
		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	
BUỔI SÁNG	07:00 - 07:25	☀️ ĂN SÁNG					
	07:30 - 07:45	📖 ĐỌC SÁCH					
	07:45 - 08:25	TIẾT 1	TIẾT 1	TIẾT 1	TIẾT 1	TIẾT 1	
	08:25 - 09:00	TIẾT 2	TIẾT 2	TIẾT 2	TIẾT 2	TIẾT 2	
	09:00 - 09:15	🎵 NGHỈ GIỮA GIỜ					
	09:15 - 10:00	TIẾT 3	TIẾT 3	TIẾT 3	TIẾT 3	TIẾT 3	
	10:00 - 10:15	TIẾT 4	TIẾT 4	TIẾT 4	TIẾT 4	TIẾT 4	
	10:15 - 11:00	TIẾT 5	TIẾT 5	TIẾT 5	TIẾT 5	TIẾT 5	
	11:00 - 11:45	🍴 ĂN TRƯA - NGHỈ TRƯA					
	11:45 - 13:10						
BUỔI CHIỀU	13:10 - 13:55	TIẾT 6	TIẾT 6	TIẾT 6	TIẾT 6	TIẾT 6	
	13:55 - 14:40	TIẾT 7	TIẾT 7	TIẾT 7	TIẾT 7	TIẾT 7	
	14:40 - 15:00	🍏 NGHỈ GIỮA GIỜ - ĂN XE					
	15:00 - 15:45	TIẾT 8	TIẾT 8	TIẾT 8	TIẾT 8	TIẾT 8	
	15:45 - 16:30	TIẾT 9	TIẾT 9	TIẾT 9	TIẾT 9	TIẾT 9	
	16:30	★ CHƯƠNG TRÌNH SAU GIỜ HỌC (THEO ĐĂNG KÝ)					

PHẦN 2: QUYỀN VÀ NHIỆM VỤ CỦA HỌC SINH

Quyền của học sinh:

1. Được bình đẳng trong việc hưởng thụ dịch vụ giáo dục.
2. Được bảo đảm những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn để học tập tại trường.
3. Được cung cấp thông tin về việc học tập, được sử dụng trang thiết bị, phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, văn hóa, thể thao của Nhà trường theo quy định.
4. Được tôn trọng và bảo vệ, được đối xử bình đẳng, dân chủ, được quyền khiếu nại với Nhà trường về những quyết định đối với bản thân mình.
5. Được tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật do Nhà trường tổ chức nếu có đủ điều kiện.
6. Được giáo dục kỹ năng sống.
7. Được nhận học bổng hoặc trợ cấp khác theo quy định.
8. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật.



Nhiệm vụ của học sinh:

1. Chuyên cần

- Chào Quốc kỳ, hát Quốc ca trong các buổi lễ, sinh hoạt tập thể.
- Học sinh cần đi học đầy đủ, đến Trường và vào lớp đúng giờ.
 - Buổi sáng:
Đến Trường trước: 07h00
Vào lớp học trước: 07h30
 - Chiều: Vào lớp học trước 13h10
- Thực hiện nghiêm túc quy định thời gian học tập, giờ ăn trưa, giờ nghỉ.

2. Tác phong

- Mặc đồng phục nghiêm túc: luôn bỏ áo trong quần (ngoại trừ khi học sinh học thể dục), sử dụng thắt lưng màu đen/nâu (nếu có); nữ sinh không xăn, cắt, kéo cao váy trên gối; nam sinh không bóp ống quần.
- Đầu tóc, quần áo luôn gọn gàng, sạch sẽ, không nhuộm, không tạo kiểu.
- Nhà trường không khuyến khích học sinh mang theo và sử dụng trang sức. Trong trường hợp cần thiết, học sinh chỉ được phép sử dụng các loại trang sức đơn giản, phù hợp với môi trường học đường, như đồng hồ (không bao gồm đồng hồ thông minh có chức năng nghe, gọi, quay phim, chụp hình).
- Học sinh tự chịu trách nhiệm quản lý và bảo quản các tài sản cá nhân này. Không trang điểm, không sơn móng tay, móng chân hay để móng tay và móng chân quá dài khi đến Trường.
- Nhà trường không khuyến khích học sinh trang điểm khi đến trường. Trường hợp cần thiết (ví dụ: che khuyết điểm hoặc chăm sóc cá nhân), học sinh chỉ nên trang điểm nhẹ nhàng, phù hợp với môi trường giáo dục và đảm bảo sự trong sáng, lịch sự của học sinh.

3. Học tập

- Tôn trọng giáo viên.
- Thực hiện đúng nội quy lớp học, quy trình của các lớp học, phòng học bộ môn.
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ học tập, tài liệu cần thiết cho bài học sắp tới và các nội dung học tập khác do giáo viên yêu cầu.
- Tự giác, chủ động trong học tập; tích cực trong hoạt động theo tổ hoặc nhóm và các hoạt động do giáo viên tổ chức.
- Giơ tay xin phép thầy cô khi muốn phát biểu ý kiến.
- Không được tự ý đứng lên, di chuyển trong giờ học hay ra khỏi lớp học trong thời gian học khi chưa được sự đồng ý của giáo viên.

4. Giao tiếp, ứng xử

Cách ứng xử với thầy cô, khách đến Trường

- Chủ động chào hỏi các thầy cô, nhân viên trong Trường, khách đến Trường.
- Trả lời đủ ý, rõ lời, hướng dẫn tận tình nếu có yêu cầu.
- Luôn thể hiện được giá trị cốt lõi của IGC Group: “Yêu thương – Tôn trọng – Trách nhiệm”.

Bản thân:

- Cư xử đúng mực mọi nơi, thái độ thân thiện, hòa đồng, cởi mở, khiêm tốn trong giao tiếp.
- Giữ trật tự nơi công cộng. Không nói to, la hét, cười đùa quá mức gây mất trật tự trên hành lang khi xếp hàng di chuyển; không chơi thể thao trên các tầng lầu, hành lang.
- Khi di chuyển trên hành lang, cầu thang hoặc ở nơi công cộng, luôn đi về phía tay phải của mình.
- Luôn trung thực, biết phân biệt tốt xấu và bảo vệ lẽ phải.
- Biết nhận lỗi và sửa lỗi.
- Tích cực tham gia các hoạt động công tác xã hội, giúp đỡ, quan tâm, chia sẻ, hợp tác với mọi người xung quanh.

Cách ứng xử với bạn học:

- Quan hệ quy định tôn trọng ranh giới cá nhân, sự đồng thuận và môi trường học đường an toàn trong sáng, đúng mực.
- Ngôn phong văn minh, lịch sự, phù hợp với môi trường học đường.
- Lịch thiệp khi giao tiếp với bạn khác giới, tránh những cử chỉ thân mật gây hiểu lầm. Phấn đấu vì màu cờ sắc áo của tập thể lớp, trường.
- Tôn trọng và chấp hành những yêu cầu chính đáng của Ban cán sự lớp.

5. Ý thức tiết kiệm, giữ gìn tài sản, trang thiết bị của Nhà trường

- Có ý thức giữ gìn, bảo vệ tài sản, trang thiết bị của Nhà trường; tài sản của cá nhân và của những thành viên khác trong Nhà trường.
- Có ý thức tiết kiệm: tắt các thiết bị điện, nước khi không sử dụng; dùng giấy vệ sinh hợp lý,...
- Xếp bàn ghế gọn gàng, đúng chỗ sau khi ngồi; dọn dẹp sách vở sau khi học xong.
- Nhẹ tay khi đóng cửa ra vào, cửa sổ, tủ, ngăn kéo.
- Tôn trọng, giữ gìn và bảo vệ cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp.
- Không xả rác bừa bãi; bỏ rác đúng nơi quy định: thùng rác trong lớp học hoặc trong nhà vệ sinh.
- Khi thấy rác vương vãi thì nhặt ngay và bỏ vào đúng nơi quy định.
- Không mang đồ ăn, thức uống (trừ chai nước cá nhân có nắp) vào lớp học.
- Giữ gìn, không gây hư hại tài sản chung. Bảo quản vật dụng cá nhân.
- Lưu giữ sách vở, tài liệu học tập cẩn thận.
- Tự bảo quản vật dụng cá nhân.
- Khóa tủ cá nhân bằng chìa khóa cá nhân.
- Thu dọn đồ dùng cá nhân, dọn vệ sinh để bàn giao lại tủ khóa cá nhân (locker) cho Nhà trường trước kỳ nghỉ Tết và cuối năm học.
- Không để thức ăn, đồ uống, vật nuôi hay những vật dụng nguy hiểm trong tủ cá nhân.

6. Thực hành biết ơn trong giờ ăn



THỰC HÀNH BIẾT ƠN TRONG GIỜ ĂN GRATITUDE PRACTICE DURING MEALTIME

- 1 Cảm ơn Mẹ Trái Đất vì tất cả đồ ăn và thức uống này.**
Thank you, Mother Earth: for all of this.
- 2 Cảm ơn tất cả những người đã trồng trọt, chăn nuôi, nấu nướng thực phẩm này.**
Thank you to everyone who has grown, raised, and cooked those foods.
- 3 Cảm ơn vì một cơ hội nữa được ở bên nhau, ăn cùng nhau, cùng ăn mừng vì được sống cùng lúc, ở cùng nơi.**
Thank you for another chance to be together, to eat together, and to celebrate being alive at the same time, in the same place.
- 4 Mong rằng thức ăn và thức uống này nuôi sống cơ thể và tâm hồn chúng ta một cách khỏe mạnh.**
May this food (and drink) feed our bodies and souls in a healthy way.
- 5 Chúng ta dùng những thực phẩm này với trái tim rộng mở và lòng biết ơn. Chúng ta nhận và chúng ta có thể cho đi trở lại.**
We take what's here with open hearts and gratitude. We receive, so that we can give back.
- 6 Chúng ta mong rằng những người đói khổ sẽ có được sự no đủ; những người bị tổn thương sẽ được chữa lành; Những người gặp khó khăn sẽ sớm vượt qua mọi khó khăn với những phúc lành.**
May who go hungry today will have enough food and drink. May all who hurt will be healed. For every soul that's struggling right now, will soon overcome all difficulties with graces.
- 7 Chúng ta dùng thực phẩm này với lòng biết ơn và trong từng phút giây chánh niệm.**
We consume those food and drink with gratitude and mindfulness.
- 8 Chúng ta lấy thức ăn vừa đủ so với nhu cầu của mình vì chúng ta nghĩ tới những người còn đói, khổ trên thế giới.**
We get enough food for our needs as we think of the hungry and miserable people in the world.
- 9 Giống như thức ăn này phục vụ chúng ta, chúng ta cũng có thể phục vụ thế giới theo cách riêng của mình.**
Just as this food serves us, may we be of service to the world in our own ways.

YÊU THƯƠNG TÔN TRỌNG TRÁCH NHIỆM

PHẦN 3: CÁC QUY ĐỊNH

1. Sử dụng các thiết bị điện tử

- Học sinh chỉ được mang theo các thiết bị điện tử như máy tính bảng, điện thoại hay laptop khi có yêu cầu/thông báo từ Nhà trường và chỉ được phép sử dụng trong giờ học có giáo viên hướng dẫn. Điện thoại và các thiết bị điện tử khác nếu bị phát hiện đang được sử dụng vi phạm quy định của Nhà trường sẽ bị tịch thu, trả lại vào cuối ngày và cần có Phụ huynh học sinh đến văn phòng Trường làm thủ tục có liên quan để nhận lại thiết bị sau khi ký xác nhận biên bản. Quy định này áp dụng ngay từ lần đầu tiên khi Học sinh vi phạm.
- Nếu không có điện thoại di động, học sinh có thể sử dụng điện thoại của văn phòng Nhà trường để gọi về nhà trong các trường hợp cần thiết.

2. Sử dụng thiết bị kết nối trực tuyến

- Học sinh sử dụng hệ thống mạng hoặc kết nối với máy tính theo đúng quy định của Nhà trường. Học sinh chỉ được sử dụng các mạng định cài đặt sẵn trên máy tính hoặc phần mềm của Nhà trường.
- Học sinh có trách nhiệm bảo quản tài khoản học tập đã được cấp. Trường hợp bị mất mật khẩu hay nghi ngờ bị truy nhập không hợp pháp, cần phải báo ngay cho Nhà trường.
- Kết nối mạng chỉ nên thực hiện thông qua tài khoản đã được đăng ký và nên chọn mật khẩu an toàn.
- Những truy cập mạng phải phù hợp với mục tiêu giáo dục học sinh.
- Học sinh có thể sẽ không kết nối được với những trang tán gẫu (chat rooms), sử dụng “Messenger” hoặc chơi/tải những trò chơi về máy khi sử dụng mạng của Trường.
- Cấm sử dụng hệ thống mạng để truy cập tư liệu không thích hợp như khiêu dâm, phân biệt chủng tộc hoặc hoạt động công kích, bạo động.
- Những truy cập hợp lệ trong quá trình học sẽ được quy định rõ bởi người có trách nhiệm.
- Việc sử dụng hệ thống kết nối mạng của Trường với mục đích kinh tế cá nhân, cá cược, mục đích chính trị hoặc quảng cáo đều bị nghiêm cấm. Học sinh tôn trọng bản quyền tư liệu. Cấm sử dụng tin nặc danh và chuyển tiếp liên tục hàng loạt email. Nhà trường sẽ xử lý nghiêm khắc đối với những trường hợp nhận xét tiêu cực, chàm chọc, xúc phạm nhân phẩm, uy tín người khác xảy ra ở bất kể thời gian và địa điểm nào.
- Không lập nhóm, nhóm trên mạng xã hội với tên và hình ảnh của Nhà trường (trừ trường hợp dưới sự quản lý của Nhà trường).
- Giáo viên sẽ trực tiếp giải quyết những trường hợp học sinh sử dụng Internet hay mạng của Trường không hợp lệ. Trong trường hợp này, Nhà trường có quyền kiểm soát hoặc xóa bỏ bất cứ tài liệu nào trong hệ thống mạng của trường hoặc có quyền quản lý mọi trang web mà học sinh tra cứu.

3. Tài khoản trực tuyến Microsoft Teams

Đây là tài khoản định danh và có bản quyền. Phụ huynh và Học sinh sẽ được Nhà trường cung cấp một tài khoản định danh trên nền tảng ứng dụng Microsoft Teams để sử dụng cho việc học trực tuyến, họp trực tuyến, đăng ký các chương trình học/dịch vụ trực tuyến, khảo sát... Các tương tác từ tài khoản này được xem là một tương tác chính thống giữa hai bên. Phụ huynh - Học sinh lưu ý bảo mật thông tin tài khoản (mật khẩu đăng nhập) trong khi sử dụng.

4. Sử dụng phòng chức năng và dịch vụ

Hình thức vi phạm	Xử lý
Phòng học	- Không mang đồ ăn, thức uống vào phòng học (trừ bình nước cá nhân với nước lọc). - Gõ cửa trước khi bước vào và đi vào lớp nhẹ nhàng, không gây tiếng động lớn khi lớp đang học. - Nghiêm túc và tích cực trong lúc giáo viên dạy học. - Bàn ghế ngồi ngay ngắn, đúng vị trí. - Trước khi rời phòng học, học sinh phải xếp gọn dụng cụ học tập vào tủ cá nhân, xếp bàn ghế ngăn nắp, tắt các thiết bị điện, đóng cửa phòng. - Có trách nhiệm bảo quản vật dụng chung của lớp.
Phòng thí nghiệm	- Tuân thủ nghiêm túc nội quy phòng thí nghiệm và sự hướng dẫn của Giáo viên. - Ghi chép chính xác và đầy đủ các kết quả thí nghiệm để làm báo cáo. - Không đổ hóa chất xuống bồn rửa hoặc hệ thống thoát nước khi chưa có hướng dẫn của giáo viên/phụ trách phòng. - Báo cáo ngay cho giáo viên hướng dẫn khi có sự cố xảy ra (cháy nổ, bỏng hóa chất,...). - Không mang đồ ăn, thức uống vào phòng thí nghiệm. - Giữ gìn vệ sinh sạch sẽ trong phòng thí nghiệm. - Học sinh không được tự ý lấy hóa chất hoặc di chuyển hóa chất khỏi phòng thí nghiệm để sử dụng khi không có sự giám sát hoặc đồng ý của Giáo viên. - Trước khi rời phòng thí nghiệm, học sinh phải tắt các thiết bị điện, đóng cửa phòng.
Phòng máy tính	- Không sử dụng máy vi tính vào mục đích làm ảnh hưởng đến danh dự Nhà trường và của người khác. - Không được thay đổi cấu hình máy vi tính hoặc những tài liệu sở hữu của người khác. - Không được phép mang theo và sử dụng các thiết bị thu phát sóng wifi cá nhân. - Phải có trách nhiệm bảo mật thông tin cá nhân. - Không được tạo ra hoặc truyền bá bất cứ nội dung không phù hợp lứa tuổi, xâm hại trẻ em, vi phạm pháp luật, bản quyền, quy định an toàn số hoặc không phù hợp với truyền thống đạo đức. - Không được phép mang đồ ăn, thức uống vào phòng máy. - Trước khi rời phòng máy, học sinh phải tắt các thiết bị điện, đóng cửa phòng.

Thư viện	- Gửi giỏ xách, balo và các tư trang khác đúng nơi quy định. - Thực hiện nội quy chung của Thư viện. - Bảo quản sách đúng như hiện trạng lúc mượn. - Giữ gìn trật tự Thư viện, tôn trọng những người xung quanh.
Phòng Mỹ thuật	- Mang đủ đồ dùng, học cụ theo đúng yêu cầu bài học. - Không mang đồ ăn, thức uống vào Phòng Mỹ thuật. - Không nô đùa làm đổ các giá vẽ. - Không viết và vẽ bậy lên các giá vẽ. Nếu làm đổ nước, màu vẽ phải lau chùi ngay. - Cuối buổi học, học sinh phải thu dọn giá vẽ vào đúng vị trí quy định.
Phòng Âm nhạc	- Học sinh chỉ được sử dụng thiết bị trong Phòng Âm nhạc khi có sự đồng ý của giáo viên âm nhạc. - Không mang đồ ăn, thức uống vào Phòng Âm nhạc. - Hết giờ học, học sinh phải điều chỉnh đàn, bàn ghế ngay ngắn, tắt các thiết bị điện.
Phòng Studio	- Sử dụng phòng khi có sự đồng ý của giáo viên. - Không được tự ý điều chỉnh, sửa đổi các thiết kế và thiết lập khác trong phòng. - Sử dụng đúng chức năng của thiết bị. - Có trách nhiệm bảo quản các thiết bị trong phòng.
Phòng Tâm lý	- Học sinh đến theo lịch hẹn trước. - Trong trường hợp chưa có lịch hẹn, học sinh có thể đặt cuộc hẹn trực tiếp với chuyên viên tham vấn tâm lý.
Thang máy	- Học sinh chỉ sử dụng thang máy khi được sự đồng ý của Nhà trường. - Sử dụng thang máy đúng mục đích: chỉ bấm nút lên hoặc xuống theo hướng di chuyển cần thiết, không bấm cả hai chiều cùng lúc. - Thực hiện nguyên tắc ưu tiên: người trong thang máy ra trước, người bên ngoài vào sau; xếp hàng trật tự, không chen lấn. - Giữ trật tự trong thang máy: hạn chế nói chuyện, không gây ồn ào, tôn trọng không gian chung. - Thể hiện sự lịch sự và quan sát: khi đứng gần cửa, chủ động nhường lối cho người cần ra; nếu cần, bước ra ngoài và giữ cửa để người khác di chuyển thuận tiện.

Phòng ăn	- Học sinh đến phòng ăn đúng giờ, giữ tác phong nghiêm túc, trang phục gọn gàng, thể hiện sự tôn trọng không gian chung. - Xếp hàng trật tự khi lấy thức ăn, không chen lấn, xô đẩy; thể hiện sự văn minh và tinh thần kỷ luật. - Lấy khẩu phần vừa đủ, tránh lãng phí; hình thành thói quen trân trọng thực phẩm. - Ăn uống lịch sự, nhẹ nhàng; giữ gìn vệ sinh chung, không làm rơi vãi thức ăn trên bàn và dưới sàn. - Khi ăn, giữ phép lịch sự trong giao tiếp: không vừa nhai vừa nói; nếu cần trao đổi, đặt muỗng/đũa xuống nhẹ nhàng và chỉ nói khi đã ăn xong phần thức ăn trong miệng. - Sau khi ăn, học sinh chủ động dọn dẹp khu vực ngồi sạch sẽ; thu gom rác, sắp xếp dụng cụ đúng nơi quy định; thể hiện tinh thần trách nhiệm và nếp sống văn minh.
Phòng Múa	- Sử dụng phòng khi có sự đồng ý của giáo viên. - Có trách nhiệm bảo quản các thiết bị trong phòng.
Phòng Y tế	- Ưu tiên tiếp cận y tế ngay khi có dấu hiệu bất thường; trường hợp không khẩn cấp thực hiện theo quy trình xin phép. - Không được đùa giỡn, nghịch phá, gây ồn ào trong Phòng Y tế. - Tuân thủ hướng dẫn của y, bác sĩ phụ trách Phòng Y tế. - Học sinh trở lại lớp hay phải về nhà đều phải được sự phê duyệt của Nhân viên y tế. - Giữ vệ sinh chung, bỏ rác y tế và rác sinh hoạt đúng nơi quy định.
Hội Trường	- Không đem đồ ăn, thức uống vào hội trường. - Không viết, vẽ bậy lên bàn, ghế, tường. - Sử dụng ghế hội trường đúng như hướng dẫn, thao tác nhẹ nhàng. - Có thái độ tôn trọng những người xung quanh. - Giữ vệ sinh chung. - Chỉ được sử dụng thang máy khi được sự đồng ý của Nhà trường.



Hồ bơi	- Học sinh tuân thủ nghiêm túc hướng dẫn, hiệu lệnh của Thầy/Cô trong suốt buổi học. - Trước khi xuống hồ, học sinh vệ sinh cá nhân sạch sẽ và khởi động theo quy định. - Trang phục bơi đúng quy định của Nhà trường: đội mũ bơi, đeo kính bơi; nữ sinh mặc đồ bơi liền mảnh hoặc trang phục kín đáo (không sử dụng đồ bơi màu trắng hoặc màu sáng). - Sắp xếp, bảo quản vật dụng cá nhân gọn gàng, đúng nơi quy định; giữ gìn vệ sinh tại khu vực phòng tắm. - Đảm bảo an toàn khi bơi: không xô đẩy, đùa giỡn, nhấn nước nhau; không chạy nhảy quanh khu vực hồ. - Không thực hiện các hành vi nguy hiểm như nhảy chúi, nhào lộn từ trên bờ xuống hồ; không lặn hoặc bơi ngang hồ khi khu vực đông người. - Chỉ sử dụng hồ bơi khi có giáo viên hướng dẫn hoặc nhân viên cứu hộ; tuyệt đối không tự ý xuống hồ khi chưa được phép.
Sân thể thao	- Thay quần áo và cất giữ đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, tự bảo quản tư trang và tài sản cá nhân. - Phải sử dụng giày thể thao phù hợp theo yêu cầu môn học khi vào sân. - Không hút thuốc, uống rượu bia, không nói tục, nô đùa, gây rối, ẩu đả trong sân. - Tôn trọng và chấp nhận sự hướng dẫn của giáo viên, huấn luyện viên và nhân viên trực. - Không đặt cược, cá cược ăn thua gây mất đoàn kết trong khi tập luyện. - Giữ gìn vệ sinh chung, không vứt rác bừa bãi.
Sân trường	- Bỏ rác đúng nơi quy định. - Nhặt rác ngay trên đường đi nếu gặp. - Đi đứng, chạy nhảy phải quan sát mọi người xung quanh.

5. Kiểm tra tập trung

- Có mặt tại địa điểm kiểm tra đúng ngày, giờ quy định, chấp hành hiệu lệnh của Hội đồng coi thi và hướng dẫn của giám thị.
- Thời gian có mặt tại phòng thi: trước giờ thi ít nhất 20 phút.
- Thí sinh đến trễ dưới 15 phút sẽ được bố trí thi riêng (khi có sự chấp thuận của Chủ tịch Hội đồng coi thi) tiếp tục kiểm tra theo thời gian chung và không được bù phần thời gian bị trễ.
- Thí sinh đến sau thời điểm bắt đầu tính giờ làm bài từ 15 phút trở lên sẽ **KHÔNG** được dự thi/kiểm tra (bài thi/kiểm tra 0 điểm) trừ trường hợp thí sinh bị tai nạn/ bệnh có giấy xác nhận của bác sĩ sẽ được thi/ kiểm tra bổ sung theo quy định.
- Ngồi đúng vị trí có ghi số báo danh của mình.
- Khi vào phòng thi, thí sinh để vật dụng cá nhân tại chỗ theo quy định. Tùy vào môn thi/ kiểm tra, thí sinh chỉ đem theo vật dụng cần thiết để làm bài kiểm tra gồm bút mực, bút chì, thước, compa, máy tính bỏ túi không có chức năng soạn thảo văn bản, không có thẻ nhớ, Atlas Địa lý Việt Nam (do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam ấn hành, không được đánh dấu hoặc viết thêm bất cứ nội dung gì), bảng nguyên tố hóa học.
- Thí sinh tuyệt đối không đem theo các vật dụng khác như: tài liệu, các thiết bị thông tin liên lạc (điện thoại, máy tính bảng, tai nghe,...).
- Khi nhận đề kiểm tra, phải kiểm tra kỹ số trang và chất lượng các trang in. Nếu phát hiện thấy đề thiếu trang hoặc rách, hỏng, nhòe, mờ phải báo cáo ngay với Giám thị phòng thi chậm nhất 10 phút sau khi phát đề.
- Thí sinh chỉ bắt đầu làm bài khi có hiệu lệnh.
- Trước khi làm bài thi/ kiểm tra, phải ghi đầy đủ thông tin cá nhân (họ và tên, ngày sinh, nơi sinh, số báo danh, phòng thi...) vào đề thi, giấy thi/phiếu trả lời trắc nghiệm, giấy nháp.
- Khi làm bài và nộp bài thi, tuyệt đối không được trao đổi bàn bạc, quay cốp hoặc có những cử chỉ, hành động gian lận và làm mất trật tự phòng thi.
- Bài thi phải viết rõ ràng, không được đánh dấu hoặc làm ký hiệu riêng, không được viết bằng bút chì (trừ vẽ đường tròn bằng compa); chỉ được viết bằng một loại bút, một màu mực (không dùng mực đỏ); phần viết hỏng phải dùng bút mực gạch bỏ; không được tẩy, xóa bằng bất kỳ cách gì. Tuyệt đối **KHÔNG** được dùng bút xóa trong bài làm.
- Trong suốt thời gian ở trong phòng thi, phải tuyệt đối giữ trật tự. Muốn phát biểu phải giơ tay để xin phép giám thị. Khi được phép nói, thí sinh đứng báo cáo rõ với giám thị ý kiến của mình.
- Khi có sự việc bất thường xảy ra, phải tuyệt đối tuân theo sự hướng dẫn của giám thị.
- Thí sinh không được rời khỏi phòng thi trong suốt thời gian làm bài thi.
- Thí sinh chỉ được rời khỏi phòng thi khi có lý do chính đáng và được sự đồng ý của giám thị trong phòng kiểm tra, đồng thời phải chịu sự giám sát của giám thị ngoài phòng thi hoặc cán bộ của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng coi thi phân công (không áp dụng cho môn thi trắc nghiệm).
- Khi có hiệu lệnh hết giờ làm bài, học sinh phải ngừng viết ngay.
- Khi nộp bài thi, phải ghi rõ số tờ giấy thi đã nộp và ký xác nhận vào phiếu thu bài thi. Không làm được bài cũng phải nộp giấy thi. Không nộp giấy nháp thay giấy thi.
- Thí sinh chỉ rời khỏi phòng thi sau khi Giám thị đã kiểm đủ bài và cho phép ra về.

6. Đi muộn và vắng học được chấp thuận

Nội dung	Yêu cầu
Đi muộn	- Đi muộn thể hiện sự thiếu chuyên nghiệp. Học sinh chỉ được chấp nhận đi muộn trong trường hợp đặc biệt và phải có thông tin từ Phụ huynh báo trước cho Nhà trường. - Tất cả các trường hợp đi muộn đều được ghi nhận bởi Quản sinh phụ trách; Nhà trường sẽ thông tin đến Phụ huynh để nắm bắt lý do và phối hợp đồng hành trong việc giáo dục học sinh.
Về sớm/ Ra khỏi Trường trong thời gian học	- Học sinh có việc cần phải rời trường sớm hơn quy định phải có đơn xin phép của Phụ huynh. Trong đơn, nêu rõ lý do, thời gian rời trường và quay trở lại lớp (nếu còn giờ học trong ngày); trường hợp đột xuất, khẩn cấp không có đơn thì yêu cầu Phụ huynh trình báo với GVCN/Quản sinh (GVCN/QS xin ý kiến chỉ đạo của BGH). - GVCN/Quản sinh xem xét cụ thể từng trường hợp và ký xác nhận. - Học sinh trực tiếp gửi đơn đến Ban Giám hiệu xem xét chấp thuận.
Nghỉ học	- Học sinh nghỉ học (bao gồm cả học chính khóa và hoạt động trải nghiệm) phải có thông tin xin phép từ Phụ huynh hoặc người giám hộ. Thông tin được gửi đến Giáo viên Chủ nhiệm (GVCN) hoặc Bộ phận Chăm sóc khách hàng (CSKH) để tiếp nhận. - Trường hợp học sinh nghỉ từ 03 ngày trở lên, Phụ huynh phải làm đơn xin phép và gửi về GVCN/CSKH. - GVCN/CSKH là đầu mối tiếp nhận; Quản sinh (QS) phối hợp xác minh thông tin và trình Ban Giám hiệu phê duyệt (khi cần thiết). Đây là cơ sở để xem xét các chế độ liên quan (bao gồm bán trú). - Đơn/thông tin xin phép cần được gửi trước ngày nghỉ, trong ngày nghỉ hoặc bổ sung ngay sau ngày nghỉ để được xem là hợp lệ. - Tất cả các trường hợp nghỉ học đều được ghi nhận; Nhà trường sẽ thông tin đến Phụ huynh để phối hợp theo dõi và giáo dục học sinh.
Xin phép không tham gia tiết học bơi, thể dục,... do tình trạng sức khỏe sinh lý	- Nếu học sinh nghỉ bệnh dài ngày phải có y chứng của bác sĩ. - Phụ huynh học sinh của học sinh gửi đơn xin phép cho Giáo viên chủ nhiệm xem xét. - Đơn được chấp thuận phải có ý kiến của Nhân viên y tế Nhà trường, trước khi chuyển cho Ban Giám hiệu thuận duyệt. - Đơn đã được thuận duyệt được gửi cho giáo viên phụ trách vào đầu giờ tiết học. - Học sinh đã được duyệt không tham gia tiết học sẽ dự thính tiết học (quan sát) để nắm được nội dung tiết học. - Trong trường hợp môn học có các tiết học lý thuyết, học sinh có trách nhiệm tham gia bình thường.

PHẦN 4: CÁC HƯỚNG DẪN

1. Học trực tuyến:

Học trực tuyến là một hình thức học tập chính thức. Nhà trường sẽ có thông báo đến Phụ huynh, Học sinh khi có sự chuyển đổi hình thức học trực tuyến thay cho các lớp học thông thường nhằm cung cấp đầy đủ chương trình đào tạo trong năm học và duy trì nền nếp, thói quen học tập trong mọi hoàn cảnh, thời điểm.

Phụ huynh hỗ trợ trang bị các thiết bị cần thiết cho học sinh nhằm tham gia được khóa học (máy tính/máy tính bảng/điện thoại có loa, camera, microphone; nơi ngồi học thông thoáng, yên tĩnh, đủ ánh sáng...).

Học sinh khi học trực tuyến sẽ được điểm danh, thực hiện thời khóa biểu trực tuyến được Nhà trường phê duyệt và thông tin thông qua Giáo viên:

- Thường xuyên kiểm tra các tài khoản (Microsoft Teams, email, tin nhắn...) để cập nhật các thông báo và phản hồi từ Nhà trường và giáo viên.
- Bảo mật tài khoản, trong trường hợp nghi ngờ mất tài khoản phải báo ngay với Nhà trường.
- Tuân thủ thời khóa biểu, cam kết và kỷ hạn.
- Hoàn tất đăng nhập trước 2 - 5 phút khi giờ học bắt đầu. Kết thúc giờ học, thực hiện “Đăng xuất” hoàn toàn khỏi các chương trình.
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ học tập, xem tài liệu được giáo viên gửi (nếu có) trước giờ học.
- Chỉ bật chức năng microphone khi có yêu cầu của Giáo viên hoặc phát biểu.
- Hoàn thành bài tập với tính chính trực và trung thực trong học tập. Chủ động trao đổi với giáo viên khi cần bất cứ sự trợ giúp nào.
- Hợp tác với các bạn trong các hoạt động học tập.
- Mặc đồng phục trong giờ học trực tuyến.

2. Đồng phục:

- Tất cả học sinh đều được yêu cầu mặc đồng phục khi đến trường. Đồng phục là cách thể hiện bản sắc và niềm tự hào về ngôi trường của học sinh đối với cộng đồng, đồng thời đó cũng là trang phục cần thiết khi đến trường.
- Học sinh sẽ mặc đồng phục vào tất cả các ngày đi học (từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần), các ngày đi dã ngoại và các ngày hội, ngày lễ của trường.
- Học sinh mặc đồng phục đi học (áo thun + quần/váy) theo đúng yêu cầu trong suốt thời gian ở trường, từ nhà đến trường và từ trường về nhà, trừ những ngày có tiết học thể dục.
- Đồng phục thể thao theo yêu cầu của Nhà trường phải mặc trong tất cả các buổi học thể dục và trong tất cả các sự kiện thể thao, trừ khi Nhà trường yêu cầu trang phục đặc biệt nào khác.
- Học sinh phải tự hào và có trách nhiệm bảo quản, giữ gìn sạch sẽ đồng phục của Nhà trường, không được vẽ, dán lên áo, quần, balo đồng phục.
- Trong những chuyến tham quan dã ngoại, học tập trải nghiệm ngoài Nhà trường, học sinh mặc đồng phục Nhà trường hoặc những trang phục khác theo yêu cầu của Nhà trường.
- Tất cả học sinh đều phải mang giày thể thao (bít gót, bít mũi) có màu trắng, đen, xám khi đến trường hoặc khi tham gia các hoạt động do trường tổ chức trong và ngoài trường.
- Học sinh mang balo theo quy định của Nhà trường khi tham gia học tập tại trường.

3. Dịch vụ xe đưa rước:

Tùy tình hình đăng ký hàng năm, Nhà trường sẽ có thông báo về việc cung cấp dịch vụ xe đưa rước. Học sinh Nhà trường được rèn luyện trở thành người lịch sự, văn minh:

- Ra xe đúng giờ và tự bảo quản tài sản cá nhân. Xếp hàng khi lên xuống xe.
- Luôn chào hỏi, cảm ơn các lái xe và nhân viên giám sát xe buýt.
- Giữ ghế ngồi, rèm cửa và sàn xe sạch sẽ.
- Nhặt rác và bỏ đúng nơi quy định.
- Nói lời lịch sự, hòa nhã, thân thiện với mọi người.
- Luôn cài dây an toàn và chỉ tháo dây khi xe dừng hẳn.
- Ưu tiên học sinh nhỏ tuổi, người khuyết tật hoặc người cần hỗ trợ khi lên, xuống xe.

4. Tủ cá nhân có khóa (locker):

- Vào đầu năm học, mỗi học sinh được nhận một tủ cá nhân có khóa. Học sinh có trách nhiệm giữ cho tủ cá nhân sạch sẽ & ngăn nắp. Nhà trường không chịu trách nhiệm về các mất mát nếu có.
- Trong trường hợp cần kiểm tra, Nhà trường có quyền kiểm tra đột xuất tủ cá nhân của Học sinh theo sự chứng kiến của đại diện phòng/ lớp học và Giáo viên, Học sinh.

5. Vật dụng cá nhân:

- Vì sự an toàn và đảm bảo tập trung trong học tập, Phụ huynh vui lòng không cho học sinh mang theo các vật dụng, tư trang có giá trị như: trang sức (dây chuyền, lắc tay, hoa tai, đồng hồ có giá trị cao...).
- Đối với thiết bị điện tử, học sinh chỉ được mang theo máy tính cá nhân (laptop đã cài MaX) để phục vụ học tập.
- Đối với học sinh nữ, không sử dụng hoa tai dài, hoa tai rườm rà. Trong một số trường hợp, giáo viên/nhân viên có thể yêu cầu học sinh tháo hoặc cất giữ hoa tai (kể cả hoa tai có chốt) để đảm bảo an toàn trong quá trình học tập và vận động.
- Khi mang theo các vật dụng cá nhân, học sinh có trách nhiệm tự quản lý và bảo quản tài sản của mình. Nhà trường không chịu trách nhiệm đối với các trường hợp hư hỏng hoặc mất mát.





PHẦN 5: NHỮNG HÀNH VI HỌC SINH IGC SCHOOL TRÁNH XA

1. Vô lễ, xúc phạm nhân phẩm, có thái độ khiêu khích hoặc những lời nói mang tính chất đả kích, xúc phạm danh dự của cán bộ, nhân viên, giáo viên Nhà trường.
2. Gian lận trong kiểm tra, thi cử.
3. Xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bạn, đánh nhau, gây rối trật tự an ninh trong Nhà trường và ngoài xã hội hoặc trên các trang mạng xã hội; khi có mâu thuẫn phải báo cho quản sinh, giáo viên hoặc lãnh đạo Nhà trường biết, không tự ý giải quyết mâu thuẫn bằng vũ lực.
4. Trộm cắp, trăn lột, tổ chức bảo kê trong và ngoài Nhà trường.
5. Tham gia hoặc tổ chức đánh bạc, cá độ và cho vay, vay nợ dưới mọi hình thức trong và ngoài Nhà trường.
6. Tàng trữ, sử dụng hoặc liên quan đến thuốc lá, thuốc lá điện tử, rượu bia, các thức uống có cồn, các chất kích thích, chất gây cháy, nổ dưới mọi hình thức.
7. Tàng trữ, lưu hành các loại sách báo, băng đĩa, văn hóa phẩm không lành mạnh.
8. Tàng trữ, tuyên truyền tài liệu phản động, chống phá nhà nước Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
9. Mang những dụng cụ ngoài quy định, chơi các trò chơi nguy hiểm, trò chơi có tính chất cờ bạc.
10. Ẩn cắp tài sản của người khác; phá hoại hoặc làm hư hỏng tài sản của Nhà trường.
11. Quan hệ giới tính quá thân mật, có những hành vi gây phản cảm.
12. Tự ý ra khỏi khuôn viên Nhà trường khi chưa được sự đồng ý của Ban Giám hiệu.
13. Xăm trổ dưới mọi hình thức. Đối với học sinh đã có sẵn hình xăm trước khi vào trường, đề nghị học sinh ăn mặc kín đáo, che kín các hình xăm.
14. Nối tóc, chải keo, xịt màu, cạo tóc, cắt, nhuộm những kiểu tóc không phù hợp với môi trường giáo dục.
15. Ẩn uống ngoài khu vực căn tin và nhà ăn, mang đồ ăn, thức uống vào hội trường, lớp học.
16. Viết, vẽ, sơn, xịt, bôi bẩn, vứt kẹo cao su, xả rác lên bàn ghế, tường nhà, hành lang, lớp học, sân trường, phá hoại các trang thiết bị và tài sản chung của Nhà trường.
17. Xúc phạm, nói xấu, tung tin đồn thất thiệt.
18. Kỳ thị, cô lập bạn khác, có hành vi gây mất đoàn kết nội bộ.
19. Xâm phạm vào quyền riêng tư của bạn học.
20. Nói tục, chửi thề, sử dụng ngôn ngữ miệt thị, phản động hoặc dùng những từ ngữ kém văn hóa trong giao tiếp hàng ngày cũng như trên các phương tiện giao tiếp xã hội (Facebook, Skype, Viber, Zalo, Instagram, TikTok...).
21. Thực hiện các hành vi vi phạm luật giao thông như: điều khiển xe máy khi chưa đến tuổi quy định, đua xe, cõ vũ đua xe trái phép, không đội mũ bảo hiểm, chở quá số người quy định...

PHẦN 6: ĐIỀU CHỈNH HÀNH VI HỌC SINH

1. Điều chỉnh hành vi bằng hệ thống điểm hành vi

- Trong quá trình sinh hoạt - học tập tại trường, ngoài các hình thức giáo dục, tất cả các lỗi vi phạm của học sinh được quy ra điểm hành vi, chi tiết được quy định trong Bảng tiêu chí đánh giá hạnh kiểm học sinh của Nhà trường.
- Dựa trên biểu hiện của học sinh trong sinh hoạt và học tập, học sinh sẽ được cộng điểm hành vi khi có những biểu hiện tích cực và bị trừ điểm hành vi khi mắc những lỗi vi phạm. Từ đó điểm hành vi tháng sẽ được tổng hợp và quy ra hạnh kiểm tháng.
- Hạnh kiểm học kỳ được tính theo trung bình cộng điểm hạnh kiểm các tháng, có xem xét sự tiến bộ của học sinh trong các tháng.
- Trong các trường hợp cần làm rõ, Hội đồng Kỷ luật của Nhà trường sẽ tổ chức họp và quyết định mức xử lý vi phạm đối với từng trường hợp cụ thể.

Hình thức vi phạm	Cách giáo dục chung
Học sinh vi phạm lần đầu một trong các nội dung của Nội quy học sinh (trừ những nội dung quy định học sinh cần tránh xa).	- Giáo viên hoặc nhân sự được phân công trực tiếp tiếp nhận, xử lý vụ việc tìm hiểu nguyên nhân, nhắc nhở học sinh và thông tin vụ việc đến giáo viên chủ nhiệm, quản sinh. - Giáo viên chủ nhiệm căn cứ thông tin vụ việc để tiếp tục trao đổi, hướng dẫn, nhắc nhở học sinh khắc phục hành vi vi phạm. - Quản sinh ghi nhận vụ việc vào sổ theo dõi.
Học sinh vi phạm lần thứ hai một trong các nội dung của Nội quy học sinh (trừ những nội dung quy định học sinh cần tránh xa).	- Giáo viên hoặc nhân sự được phân công trực tiếp tiếp nhận, xử lý vụ việc nhắc nhở học sinh và thông tin vụ việc đến giáo viên chủ nhiệm, quản sinh. - Giáo viên chủ nhiệm căn cứ số lần vi phạm đã được ghi nhận để phê bình học sinh trong phạm vi phù hợp; hướng dẫn học sinh tự đánh giá, rút kinh nghiệm, thực hiện các biện pháp khắc phục và xây dựng kế hoạch theo dõi học sinh. - Quản sinh tiếp tục ghi nhận vào sổ theo dõi (làm căn cứ đánh giá kết quả rèn luyện) và gửi Giấy nhắc nhở lần 1 đến cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ.
Học sinh vi phạm lần thứ ba một trong các nội dung của Nội quy học sinh (trừ những nội dung quy định học sinh cần tránh xa).	- Giáo viên hoặc nhân sự được phân công trực tiếp tiếp nhận, xử lý vụ việc nhắc nhở học sinh và thông tin vụ việc đến giáo viên chủ nhiệm, quản sinh. - Giáo viên chủ nhiệm căn cứ số lần vi phạm đã được ghi nhận để yêu cầu học sinh viết bản kiểm điểm lần 1 (đối với học sinh từ lớp 6 trở lên); đồng thời phối hợp với cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ và các bộ phận liên quan xây dựng kế hoạch hỗ trợ, theo dõi quá trình khắc phục hành vi vi phạm. - Quản sinh tiếp tục ghi nhận vào sổ theo dõi (làm căn cứ đánh giá kết quả rèn luyện) và gửi Giấy nhắc nhở lần 2 đến cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ.

Học sinh vi phạm lần thứ tư một trong các nội dung của nội quy học sinh (trừ những điều quy định học sinh tránh xa).	• Quản sinh tiếp tục ghi vào sổ theo dõi (làm căn cứ xét kết quả rèn luyện) và gửi giấy nhắc nhở lần 3 về cho Phụ huynh học sinh. • Giáo viên chủ nhiệm mời Phụ huynh học sinh đến làm việc trực tiếp cùng với Quản sinh để tìm ra nguyên nhân và hướng khắc phục (có biên bản làm việc kèm theo). • Giáo viên chủ nhiệm tiếp tục theo dõi thường xuyên.
Học sinh vi phạm lần thứ năm một trong các nội dung của nội quy học sinh (trừ những điều quy định học sinh tránh xa).	• Quản sinh tiếp tục ghi vào sổ theo dõi (làm căn cứ xét kết quả rèn luyện) và gửi giấy nhắc nhở lần 4 về cho Phụ huynh học sinh. • Giáo viên chủ nhiệm tiếp tục mời Phụ huynh học sinh đến làm việc trực tiếp cùng với Quản sinh để tìm ra hướng khắc phục (có biên bản làm việc kèm theo).
Học sinh vi phạm lần thứ sáu một trong các nội dung của nội quy học sinh (trừ những điều quy định học sinh tránh xa).	• Quản sinh tiếp tục ghi vào sổ theo dõi (làm căn cứ xét kết quả rèn luyện) và gửi giấy nhắc nhở lần 5 về cho Phụ huynh học sinh. • Giáo viên chủ nhiệm mời Phụ huynh học sinh đến làm việc trực tiếp cùng với Quản sinh để đề xuất cách xử lý lên Ban giám hiệu Nhà trường (có biên bản làm việc kèm theo). • Căn cứ vào mức độ nghiêm trọng, Ban giám hiệu Nhà trường sẽ xem xét và có thể lập hồ sơ đưa ra Hội đồng kỷ luật Nhà trường (hình thức giáo dục học sinh sẽ được quyết định bởi Hội đồng kỷ luật Nhà trường). • Giáo viên chủ nhiệm lên kế hoạch theo dõi thường xuyên.
Học sinh vi phạm từ lần thứ bảy trở đi một trong các nội dung của nội quy học sinh (trừ những điều quy định học sinh tránh xa).	• Ban giám hiệu Nhà trường lập hồ sơ đưa ra Hội đồng kỷ luật Nhà trường (hình thức giáo dục học sinh sẽ được quyết định bởi Hội đồng kỷ luật Nhà trường). • Giáo viên chủ nhiệm lên kế hoạch theo dõi thường xuyên.

2. Xử lý vi phạm quy chế kiểm tra

Hình thức vi phạm	Cách giáo dục chung
Mang điện thoại di động, thiết bị kết nối Internet vào phòng thi (khi chưa bắt đầu làm bài; hoặc vô ý để chuông reo ở bên ngoài phòng trong khi kiểm tra).	Trừ 10 điểm Kết quả Rèn luyện tháng.
Thí sinh viết, vẽ vào tờ giấy làm bài thi của mình những nội dung không liên quan đến bài thi.	Trừ 10 điểm Kết quả Rèn luyện tháng.
Nhìn bài, cho bạn nhìn bài hoặc trao đổi bài với thí sinh khác.	Nhắc nhở, trừ 25% điểm bài thi; trừ 10 điểm Kết quả Rèn luyện tháng; xem xét đánh giá Kết quả Rèn luyện tháng, học kỳ.
Đã bị Nhắc nhở, một lần nhưng trong giờ thi bài thi đó vẫn tiếp tục vi phạm Quy chế thi ở mức khiển trách;	Phê bình, trừ 50% điểm bài thi, trừ 20 điểm Kết quả Rèn luyện tháng; xem xét đánh giá Kết quả Rèn luyện tháng, học kỳ.
Trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác;	
Chép bài của thí sinh khác hoặc để thí sinh khác chép bài của mình;	
Đã bị Phê bình một lần nhưng trong giờ thi bài thi đó vẫn tiếp tục vi phạm Quy chế thi ở mức Nhắc nhở hoặc Phê bình;	Yêu cầu viết bản tự kiểm điểm, đình chỉ thi, trừ 50% điểm bài thi, trừ 30 điểm Kết quả Rèn luyện tháng; xem xét đánh giá Kết quả Rèn luyện tháng, học kỳ.
Mang tài liệu vào phòng thi và bị phát hiện khi thời gian thi đã diễn ra (dù chưa sử dụng) Phát hiện điện thoại/ thiết bị điện tử bên người trong khi kiểm tra.	Yêu cầu viết bản tự kiểm điểm, đình chỉ thi, trừ 50% điểm bài thi, trừ 50 điểm Kết quả Rèn luyện tháng; đánh giá Kết quả Rèn luyện tháng, học kỳ.
Mang tài liệu và sử dụng tài liệu trong phòng thi.	Yêu cầu viết bản tự kiểm điểm, đình chỉ thi, hủy kết quả thi (điểm 0 bài thi), trừ 60 điểm Kết quả Rèn luyện tháng; đánh giá Kết quả Rèn luyện tháng, học kỳ.
Đưa đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận bài giải từ ngoài vào phòng thi.	Yêu cầu viết bản tự kiểm điểm, đình chỉ thi, hủy kết quả thi (điểm 0 bài thi), trừ 60 điểm Kết quả Rèn luyện tháng; đánh giá Kết quả Rèn luyện tháng, học kỳ.
Có hành động gây gổ, đe dọa những người có trách nhiệm trong kỳ thi hay đe dọa thí sinh khác.	Yêu cầu viết bản tự kiểm điểm, đình chỉ thi, hủy kết quả thi (điểm 0 bài thi), trừ 60 điểm Kết quả Rèn luyện tháng; đánh giá Kết quả Rèn luyện tháng, học kỳ.

3. Các trường hợp khác

Hình thức vi phạm	Xử lý
Làm hư hại thiết bị, tài sản của Nhà trường.	- Học sinh làm hư hại thiết bị, tài sản của Nhà trường phải chịu trách nhiệm xử lý vi phạm và khắc phục hậu quả. - Quản sinh có nhiệm vụ lập biên bản và yêu cầu học sinh ký xác nhận nội dung vi phạm. - Giáo viên chủ nhiệm kết hợp cùng Quản sinh để làm việc trực tiếp với Phụ huynh của học sinh để đề xuất phương án khắc phục và trình Ban Giám hiệu xem xét thuận duyệt.
Vi phạm sử dụng điện thoại, các thiết bị điện tử kết nối Internet.	- Học sinh vi phạm sử dụng điện thoại, các thiết bị điện tử kết nối Internet khi chưa được cho phép chịu trách nhiệm xử lý theo nội quy. - Quản sinh lập biên bản thu giữ điện thoại, thiết bị điện tử của học sinh vi phạm. - Quản sinh trực tiếp trả điện thoại, thiết bị điện tử bị thu giữ cho Phụ huynh của học sinh (có ký xác nhận đã nhận lại).
Mang vật dụng trang điểm (phấn, son môi,...) đến trường.	Lần 1: - Quản sinh lập biên bản thu giữ vật dụng vi phạm. - Nhắc nhở, giáo dục học sinh về quy định của Nhà trường. - Hoàn trả vật dụng cho học sinh vào cuối ngày (có ký nhận). Lần 2: - Quản sinh lập biên bản, ghi nhận vào hồ sơ theo dõi. - Thông báo đến Phụ huynh để phối hợp giáo dục. - Vật dụng chỉ được hoàn trả cho Phụ huynh vào cuối ngày (có ký nhận). Từ lần 3 trở lên (tái phạm): - Lập biên bản thu giữ, niêm phong vật dụng. - Ghi nhận vi phạm vào hồ sơ theo dõi và thông báo đến Phụ huynh. - Vật dụng được lưu giữ tại Nhà trường và hoàn trả cho Phụ huynh vào cuối học kỳ. - Đồng thời, áp dụng các hình thức giáo dục phù hợp: - Hạ mức đánh giá hạnh kiểm/hành vi; - Lao động công ích hoặc nhiệm vụ giáo dục thay thế; - Lập bản cam kết phối hợp giữa Nhà trường – Phụ huynh – Học sinh.
Vi phạm trang điểm, sơn móng tay, móng chân, nhuộm tóc, xịt màu tóc,...	- Quản sinh cho học sinh cam kết thời gian tẩy trang, tẩy sơn,... (chậm nhất là ngày học tiếp theo). - Giáo viên chủ nhiệm theo dõi và nhắc nhở. - Học sinh vi phạm phải chịu trách nhiệm xử lý theo nội quy.
Vi phạm mang thức ăn, đồ uống	- Quản sinh lập biên bản thu giữ và trả lại cho học sinh vào cuối ngày học. - Học sinh vi phạm phải chịu trách nhiệm xử lý theo nội quy.
Vi phạm mang vật nuôi vào lớp học	- Quản sinh liên hệ với Phụ huynh học sinh để giao vật nuôi ngay khi phát hiện vi phạm. - Học sinh vi phạm phải chịu trách nhiệm xử lý theo nội quy.
Vi phạm xăm trổ	- Nhà trường kịp thời làm việc với học sinh và phối hợp với Phụ huynh để trao đổi, làm rõ các quy định của môi trường học đường. - Học sinh có trách nhiệm đảm bảo không để lộ hình xăm trong thời gian học tập và sinh hoạt tại trường. - Các trường hợp vi phạm sẽ được xử lý theo hướng giáo dục, nhắc nhở và phối hợp với Phụ huynh, đồng thời được xem xét trong quá trình đánh giá hạnh vi/hạnh kiểm của học sinh.

BÀI HÁT THẮP SÁNG ƯỚC MƠ

Nhạc và lời: Nhạc sĩ Hoài An

1
Có những ước muốn Có những khát khao Tay trong tay mình đắp xây

5
Bao nhiêu niềm vui tương lai các em sáng ngời Là những bước chân vào đời vững tin

9
Trao yêu thương chúng ta cùng thành công Dựng xây những ngôi Trường ước mơ

13
Trao đi tin yêu trao đi những khát khao Cùng nhau vươn ra thế giới... Đến với

17
nhau bằng yêu thương tuyệt vời Góp cho đời từng mầm xanh hy vọng Dang đôi

21
tay đón các em vào lòng Nâng trên vai những ước mơ cháy bỏng. Trưởng thành

25
công vì một ngày mai Niềm tự hào thấp sáng ước mơ Trưởng thành

29
công mọi miền quê hương Cùng toàn cầu sánh bước năm châu



TRƯỜNG TH-THCS-THPT THÁI BÌNH DƯƠNG (IPS)

KẾT NỐI PHỤ HUYNH

VỚI TINH THẦN TRÁCH NHIỆM VÀ CHUYÊN NGHIỆP



WEBSITE



ips.igcschool.edu.vn/



FANPAGE



facebook.com/IPSDongnai



ZALO



<https://zalo.me/ipsdongnai>



YOUTUBE



youtube.com/@IGCGROUPVN

EMAIL



info.ips@igcschool.edu.vn
inbox@igc.edu.vn

HOTLINE



0932 940 515

Phụ huynh vui lòng liên hệ với Nhà trường
thông qua các kênh thông tin để được hỗ trợ giải đáp thắc mắc, chia sẻ, nhận tư vấn,...



TRƯỜNG TH-THCS-THPT THÁI BÌNH DƯƠNG (IPS)

📍 89 Hưng Đạo Vương, Phường Trần Biên, Thành phố Đồng Nai

🌐 ips.igcschool.edu.vn ✉ info.ips@igcschool.edu.vn

☎ 0932 940 515

Ban Bảo vệ trẻ em: 0972 777 670